

PHIẾU LUYỆN TẬP

TOÁN TUẦN >



Họ và tên: _____

Lớp: **Ba**/_____



Em hãy giúp bác Ba làm một vườn bí ngô và thu hoạch khu vườn, bằng cách làm đúng các bài tập dưới đây nhé!



Nhiệm vụ 1
Làm đất



Viết (theo mẫu):

4 gấp 6 lần → **24**

5 gấp 8 lần →

7 gấp 5 lần →

6 gấp 7 lần →

Nhiệm vụ 2 Gieo hạt



Tính:

$$\begin{array}{r} \times 12 \\ 6 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \times 14 \\ 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \times 35 \\ 6 \\ \hline \end{array}$$

Nhiệm vụ 3 Tưới cây



Một buổi tập múa có 6 bạn nam, số bạn nữ gấp 3 lần số bạn nam. Hỏi buổi tập múa có bao nhiêu bạn nữ ?

Bài giải

.....

.....

.....

Nhiệm vụ 4 Thu hoạch



a) Vẽ đoạn thẳng AB dài 6cm.

..... •

•

b) Vẽ đoạn thẳng CD dài gấp đôi (gấp 2 lần) đoạn thẳng AB.

..... •

•

Họ và tên: Lớp:

Thứ....., ngày..... tháng..... năm 2021



PHIẾU LUYỆN TẬP TOÁN

TUẦN 7 (SỐ 2)



Bài 1: Tính nhẩm:

a) $7 \times 1 = \dots\dots$

$7 \times 2 = \dots\dots$

$7 \times 3 = \dots\dots$

$7 \times 6 = \dots\dots$

$7 \times 4 = \dots\dots$

$7 \times 0 = \dots\dots$

$7 \times 8 = \dots\dots$

$7 \times 9 = \dots\dots$

$7 \times 7 = \dots\dots$

$7 \times 5 = \dots\dots$

$0 \times 7 = \dots\dots$

$7 \times 10 = \dots\dots$

b) $7 \times 2 = \dots\dots$

$2 \times 7 = \dots\dots$

$3 \times 7 = \dots\dots$

$7 \times 3 = \dots\dots$

$4 \times 7 = \dots\dots$

$7 \times 4 = \dots\dots$

$5 \times 7 = \dots\dots$

$7 \times 5 = \dots\dots$

$7 \times 6 = \dots\dots$

$6 \times 7 = \dots\dots$



Bài 2: Tính:

a) $7 \times 5 + 15$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$7 \times 9 + 17$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

b) $7 \times 7 + 21$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$7 \times 4 + 32$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$





Bài 3:

Mỗi lọ hoa có 7 bông hoa. Hỏi 5 lọ hoa như thế có bao nhiêu bông hoa ?

Bài giải:

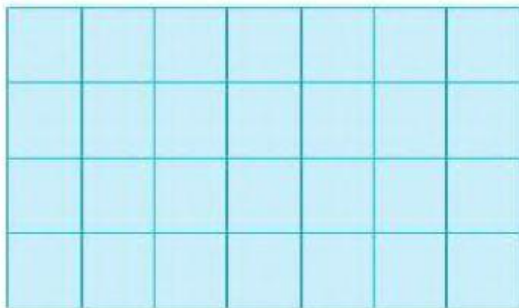
.....

.....

.....



Bài 4:



a) Mỗi hàng có 7 ô vuông, có 4 hàng. Số ô vuông trong hình chữ nhật là:

.....= 28 (ô vuông)

b) Mỗi cột có 4 ô vuông, có 7 cột. Số ô vuông trong hình chữ nhật là:

.....= 28 (ô vuông)

Nhận xét:..... =.....



Bài 5:

Viết tiếp các số thích hợp vào chỗ chấm.

a) 14; 21; 28;;

b) 56; 49; 42;;

